

PHẦN A. TỰ LUẬN

Câu 1 : Thị trường lao động có thể bị ảnh hưởng bởi các yếu tố nào?

- Sự phát triển của khoa học và công nghệ.
- Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế.
- Nhu cầu lao động.
- Nguồn cung lao động.

Câu 2: Trình bày ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp?

Việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp của mỗi người có ý nghĩa rất quan trọng đối với cá nhân, gia đình và xã hội:

- Đối với cá nhân: được làm việc phù hợp với chuyên môn, sở thích, đam mê, từ đó phát huy khả năng làm việc, tăng hiệu suất lao động và đạt được thành công trong tương lai.
- Đối với gia đình: giúp tiết kiệm được chi phí học tập, phát triển nghề nghiệp.
- Đối với xã hội: tránh lãng phí nguồn lực, hạn chế tình trạng thất nghiệp và góp phần phát triển kinh tế, xã hội.

Câu 3: Cho biết sự phân luồng thời điểm học sinh tốt nghiệp **trung học cơ sở trong hệ thống giáo dục?**

- Học sinh tiếp tục học cấp trung học phổ thông (lớp 10, 11, 12) tại các trường trung học phổ thông.
- Hoặc trung tâm giáo dục thường xuyên.
- Học sinh cũng có thể tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp.

Câu 4: Trình bày khái niệm nghề nghiệp?

- Nghề nghiệp là tập hợp các công việc cụ thể, giống nhau về các nhiệm vụ hoặc có mức độ tương đồng cao về nhiệm vụ chính.
- Nghề nghiệp được đào tạo và được xã hội công nhận, mang lại lợi ích cho cộng đồng, tạo thu nhập và giá trị cho mỗi cá nhân.
- Trong xã hội, nghề nghiệp rất đa dạng và phong phú với nhiều nghề thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau. Một số nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ như sau: Kỹ sư điện, kĩ thuật viên điện, thợ cơ khí , ...

Câu 5 :Bạn Minh rất có đam mê với nghề thợ sửa chữa ô tô, để làm được nghề thợ sửa chữa ô tô thì bạn Minh cần đạt những yêu cầu là:

- + Có trình độ, kiến thức chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm; có khả năng tiếp cận và vận dụng công nghệ mới, hiện đại.
- + Có năng lực phân tích, sáng tạo, làm việc độc lập và làm việc theo nhóm.
- + Có năng lực tự học, sử dụng ngoại ngữ theo yêu cầu công việc.
- + Có sức khỏe tốt; thị giác, thính giác tốt; hệ vận động khỏe mạnh...

Câu 6: Bạn Lan vừa tốt nghiệp trung học cơ sở, em hãy đề xuất giúp bạn Lan những hướng đi liên quan đến nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ

- Học tiếp trung học phổ thông và lựa chọn các môn học thuộc tổ hợp lựa chọn có liên quan đến kĩ thuật, công nghệ.

- Theo học chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp những nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.
- Tham gia lao động sản xuất tại địa phương hoặc tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.

... ..

PHẦN B. TRẮC NGHIỆM : Khoanh tròn vào câu trả lời đúng trong các câu sau:

(Đáp án Đúng là Phần Tô Đậm)

Câu 1. Nghề nghiệp là gì?

A. Là tập hợp các công việc cụ thể, giống nhau về các nhiệm vụ hoặc mức độ tương đồng cao về nhiệm vụ chính.

B. Là tập hợp các công việc trong hai lĩnh vực hoạt động lao động, được xã hội công nhận và thường gắn bó lâu dài với con người

C. Là tập hợp các công việc trong ba lĩnh vực hoạt động lao động, được xã hội công nhận và thường gắn bó lâu dài với con người

D. Là tập hợp các công việc trong bốn lĩnh vực hoạt động lao động, được xã hội công nhận và thường gắn bó lâu dài với con người

Câu 2. Nghề nghiệp nào dưới đây thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ?

A. Thợ may B. Đầu bếp C. Bác sỹ **D. Kỹ sư xây dựng**

Câu 3. Sản phẩm lao động của một số ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ có đặc điểm nào trong các đặc điểm dưới đây?

A. Vật liệu, dụng cụ, máy móc

B. Nghiên cứu các hoạt động chăn nuôi

C. Tư vấn, thiết kế các công trình xây dựng

D. Tư vấn các hoạt động trồng trọt

Câu 4. Việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp đối với gia đình có ý nghĩa như thế nào?

A. Góp phần phát triển kinh tế, xã hội

B. Có nguồn thu nhập ổn định

C. Giúp tiết kiệm chi phí học tập

D. Giúp người lao động luôn vui vẻ

Câu 5. Nghề nghiệp có tầm quan trọng như thế nào đối với xã hội?

A. Tạo ra của cải vật chất và giá trị tinh thần cho xã hội

B. Có nguồn thu nhập ổn định

C. Đảm bảo chất lượng cuộc sống con người

D. Giúp người lao động luôn vui vẻ

Câu 6. Đối với người lao động trong các ngành nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ cần đạt yêu cầu gì về năng lực?

A. Luôn luôn tuân thủ quy định

B. Có năng lực tự học

C. Có ý thức học tập phát triển nghề nghiệp

D. Có ý thức phấn đấu rèn luyện

Câu 7. Đối với người lao động trong các ngành nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ cần đạt yêu cầu gì về phẩm chất?

A. Có năng lực phân tích B. Có năng lực tự học C. Có sức khỏe tốt **D. Có ý thức phấn đấu rèn luyện**

Câu 8. Trong các đặc điểm chung dưới đây, đặc điểm chung nào **không phải** của ngành nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ là gì?

A. Sản phẩm lao động B. Đối tượng lao động **C. Số lượng lao động** D. Môi trường lao động

Câu 9. Giáo dục phổ thông gồm cấp học nào?

A. Giáo dục nhà trẻ **B. Giáo dục tiểu học** C. Giáo dục mẫu giáo D. Giáo dục trình độ đại học

Câu 10. Giáo dục THCS bao gồm mấy năm?

A. 3 **B. 4** C. 5 D. 6

Câu 11. Giáo dục phổ thông có mấy thời điểm phân luồng?

A. 4

B. 3

C. 2

D. 1

Câu 12. Sau khi học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở thì học sinh có thể tiếp tục học tập ở các cơ sở giáo dục nào?

A. Giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng

B. Đại học định hướng nghiên cứu

C. Đại học định hướng ứng dụng

D. Trường trung học phổ thông

Câu 13. Người sử dụng lao động trong thị trường lao động là

A. người sẽ làm việc theo thỏa thuận, được trả lương.

B. người chịu sự quản lý, điều hành.

C. người chịu sự giám sát, quản lý.

D. các doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng lao động.

Câu 14. Người lao động trong thị trường lao động là

A. là nguồn cung sức lao động.

B. người quản lý, điều hành.

C. là người giám sát, quản lý.

D. các doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng lao động.

Câu 15. Một trong những yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động là

A. xu hướng cung lớn hơn cầu.

B. xu hướng tuyển dụng người có trình độ cao.

C. sự phát triển của khoa học, công nghệ.

D. chất lượng lao động thấp.

Câu 16. Thị trường lao động có vai trò như thế nào đối với các cơ sở đào tạo?

A. Định hướng và phát triển chương trình đào tạo cho các ngành nghề và trình độ đào tạo phù hợp.

B. Tuyển dụng được người lao động phù hợp và có chất lượng.

C. Được tuyển dụng vào vị trí việc làm phù hợp với chuyên môn đã được đào tạo.

D. Định hướng lựa chọn ngành nghề, cấp học và trình độ đào tạo phù hợp.

Câu 17. Tại sao xu hướng tuyển dụng người lao động đã qua đào tạo có kinh nghiệm luôn chiếm tỉ lệ cao?

A. Để tăng chi phí nguyên vật liệu.

B. Để tăng hiệu quả lao động, giảm chi phí đào tạo.

C. Để tăng chi phí đầu tư trang thiết bị, máy móc.

D. Để giảm năng suất, sản lượng.

Câu 18. Giáo dục mầm non gồm cấp học nào?

A. Giáo dục nhà trẻ.

B. Giáo dục tiểu học.

C. Giáo dục trung học cơ sở.

D. Giáo dục trình độ đại học

Câu 19. Thị trường lao động có vai trò như thế nào đối với người lao động?

A. Định hướng và phát triển chương trình đào tạo cho các ngành nghề và trình độ phù hợp.

B. Tuyển dụng được người lao động phù hợp và có chất lượng.

C. Được tuyển dụng vào vị trí việc làm phù hợp với chuyên môn đã được đào tạo.

D. Định hướng lựa chọn ngành nghề, cấp học và trình độ đào tạo phù hợp.

Câu 20. Sắp xếp các bước trong quy trình tìm kiếm thông tin về thị trường lao động dưới đây theo đúng thứ tự:

(1) Xác định nguồn thông tin để tìm kiếm. (2) Tiến hành tìm kiếm thông tin.

(3) Xác định mục tiêu tìm kiếm.

(4) Xác định công cụ tìm kiếm.

A. (1), (3), (4), (2).

B. (4), (2), (1), (3).

C. (4), (3), (2), (1).

D. (3), (1), (4), (2).

Câu 21. Quy trình tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ cần trải qua mấy bước?

A. 1.

B. 2.

C. 4.

D. 3.

Câu 22. Số lượng lao động mà người sử dụng lao động có thể tuyển dụng được gọi là

A. nguồn cung lao động.

B. nhu cầu lao động.

C. chuyển dịch cơ cấu.

D. người lao động.

Câu 23. Thị trường lao động có vai trò như thế nào đối với người sử dụng lao động?

A. Định hướng và phát triển chương trình đào tạo cho các ngành nghề và trình độ phù hợp.

B. Tuyển dụng được người lao động phù hợp và có chất lượng.

C. Được tuyển dụng vào vị trí việc làm phù hợp với chuyên môn đã được đào tạo.

D. Định hướng lựa chọn ngành nghề, cấp học và trình độ đào tạo phù hợp.

Câu 24. Có mấy yếu tố chính ảnh hưởng tới thị trường lao động?

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 25. Bước 2 của quy trình tìm kiếm thông tin về thị trường lao động là

- A. xác định nguồn thông tin B. xác định mục tiêu tìm kiếm.
C. xác định công cụ tìm kiếm. D. tiến hành tìm kiếm.

Câu 26. Một trong những nội dung tìm kiếm thông tin về thị trường lao động là

- A. thực hiện đúng quy trình tìm kiếm thông tin. B. nhu cầu tuyển dụng nghề nghiệp.
C. các thông tin tìm kiếm chính xác. D. tìm kiếm được các thông tin thị trường lao động.

Câu 27. Bước 3 của quy trình tìm kiếm thông tin về thị trường lao động là

- A. xác định nguồn thông tin B. xác định mục tiêu tìm kiếm.
C. xác định công cụ tìm kiếm. D. tiến hành tìm kiếm.

Câu 28. Một trong những yêu cầu khi tìm kiếm thông tin về thị trường lao động là

- A. tiền lương và tiền công. B. nhu cầu tuyển dụng nghề nghiệp.
C. các cơ sở đào tạo nghề nghiệp. D. tìm kiếm được các thông tin thị trường lao động.

... ..